

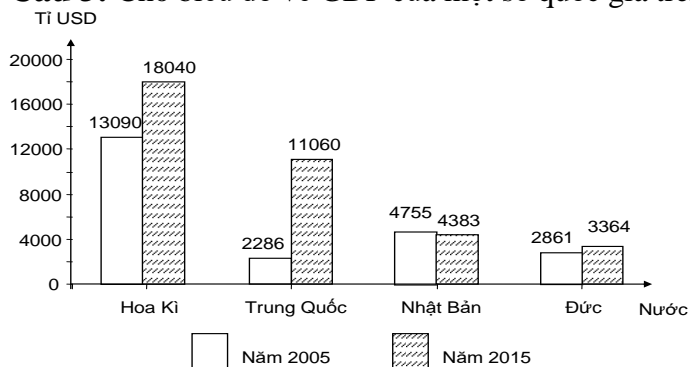
**Câu 1:** Nguyên nhân chủ yếu tạo nên sự tương phản về trình độ phát triển kinh tế - xã hội giữa nhóm nước phát triển với đang phát triển là

- A. thành phần chủng tộc và tôn giáo.                      B. quy mô dân số và cơ cấu dân số.  
C. trình độ khoa học – kỹ thuật.                      D. điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 2:** Người dân ở nhóm nước phát triển có tuổi thọ trung bình cao, nguyên nhân chủ yếu là do:

- A. Môi trường sống thích hợp.                      B. Chất lượng cuộc sống cao.  
C. Nguồn gốc gen di truyền.                      D. Làm việc và nghỉ ngơi hợp lý.

**Câu 3:** Cho biểu đồ về GDP của một số quốc gia trên thế giới:



(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2016, NXB Thống kê, 2017)

Nhận xét nào sau đây đúng với biểu đồ về GDP của một số quốc gia trên thế giới trong giai đoạn 2005-2015?

- A. Quy mô GDP của các quốc gia đều tăng.                      B. Quy mô GDP Hoa Kỳ tăng ít nhất.  
C. Quy mô GDP của Nhật Bản luôn cao thứ 2.                      D. GDP Trung Quốc tăng nhiều hơn Hoa Kỳ.

**Câu 4:** Một trong những hậu quả của biến đổi khí hậu toàn cầu là

- A. Nhiệt độ Trái đất tăng giảm nhiều.                      B. Mực nước biển ngày càng dâng lên.  
C. Băng ở vùng cực ngày càng dày.                      D. Núi lửa sẽ hình thành ở nhiều nơi.

**Câu 5:** Toàn cầu hóa kinh tế tạo nên mặt trái nào sau đây?

- A. Cạnh tranh quyết liệt giữa các quốc gia.                      B. Chênh lệch giàu nghèo ngày càng lớn.  
C. Các nước phải phụ thuộc lẫn nhau.                      D. Nguy cơ thất nghiệp, mất việc làm lớn.

**Câu 6:** Cảnh quan chủ yếu của khu vực Trung Á là

- A. thảo nguyên và hoang mạc.                      B. rừng cận nhiệt đới khô, núi cao.  
C. hoang mạc, xavan-rừng.                      D. rừng nhiệt đới, thảo nguyên.



**Câu 17:** Dân số già sẽ dẫn tới hậu quả nào sau đây?

- A. Ảnh hưởng tới việc giải quyết việc làm.
- B. Thiếu hụt nguồn lao động cho tương lai.
- C. Tác động tiêu cực tới tài nguyên môi trường.
- D. Chi phí phúc lợi xã hội cho giáo dục lớn.

**Câu 18:** Ý nào sau đây **không** phải là nguyên nhân gây nên tình trạng xung đột, mất ổn định ở Tây Nam Á?

- A. Các cuộc tranh giành nguồn nước, tài nguyên...
- B. Các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.
- C. Những mâu thuẫn do lịch sử để lại .
- D. Sự can thiệp của các thế lực bên ngoài.

**Câu 19:** Ở Việt Nam, vùng sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của biến đổi khí hậu là

- A. Ven biển Bắc Trung Bộ.
- B. Đồng bằng sông Hồng.
- C. Duyên hải miền Trung.
- D. Đồng bằng sông Cửu Long.

**Câu 20:** Nguồn nước ngọt ở nhiều nơi trên thế giới bị ô nhiễm nghiêm trọng, nguyên nhân chủ yếu là do

- A. chất thải công nghiệp chưa qua xử lí.
- B. chất thải trong sản xuất nông nghiệp.
- C. nước xả từ các nhà máy thủy điện
- D. khai thác và vận chuyển dầu mỏ.

**Câu 21:** Ý nào sau đây là đặc điểm về dân cư - xã hội của khu vực Tây Nam Á ?

- A. Tình hình chính trị ổn định, chủ yếu theo đạo Hồi.
- B. Chủ yếu theo đạo Hồi, tập trung nhiều nước phát triển.
- C. Có nền văn minh rực rỡ, chính trị mất ổn định.
- D. Có con đường tơ lụa, dân cư phân bố thưa thớt.

**Câu 22:** Suy giảm đa dạng sinh học sẽ dẫn tới hậu quả nào sau đây?

- A. Lũ lụt ngày càng mạnh và gia tăng.
- B. Môi trường sống của con người thu hẹp.
- C. Mất đi nguồn nguyên liệu sản xuất.
- D. Gia tăng các thiên tai với quy mô lớn.

**Câu 23:** Tây Nam Á được coi là “điểm nóng” của thế giới vì

- A. có nhiều hoang mạc, có nơi nhiệt độ cao nhất thế giới.
- B. nhiều dầu mỏ và khí tự nhiên, cung cấp nguồn nhiệt lớn.
- C. thường xuyên xảy ra các cuộc xung đột, chiến tranh...
- D. các nước phát triển nhanh, nơi có các nền kinh tế “nóng”.

**Câu 24:** Sinh vật dưới nước đang bị suy giảm mạnh do những nguyên nhân chính nào sau đây?

- A. Biến đổi khí hậu, khai thác quá mức.
- B. Thu hẹp môi trường sống, ô nhiễm nước.

C. Môi trường ô nhiễm, khai thác quá mức.      D. Thiên tai, khai thác sinh vật quá mức.

**Câu 25:** Nguyên nhân sâu xa để Tây Nam Á và Trung Á trở thành nơi cạnh tranh ảnh hưởng của nhiều cường quốc là

A. nguồn dầu mỏ lớn, vị trí chiến lược quan trọng.

B. có nhiều khoáng sản đa dạng, văn minh lâu đời.

C. có nhiều tôn giáo lớn, vị trí đặc biệt quan trọng.

D. có nền văn minh rực rỡ, dầu mỏ trữ lượng lớn.

**Câu 26:** Biểu hiện của thị trường tài chính quốc tế được mở rộng là

A. Có sự sáp nhập của nhiều ngân hàng với nhau.

B. Các ngân hàng kết nối qua mạng viễn thông điện tử.

C. Nguồn vốn đầu tư vào các nước trên thế giới tăng nhanh.

D. Giá trị ngoại thương trên toàn thế giới tăng mạnh.

**Câu 27:** Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện về trình độ phát triển kinh tế - xã hội của các nước phát triển?

A. Đầu tư ra nước ngoài nhiều

B. Dân số đông và tăng nhanh

C. GDP bình quân đầu người cao

D. Chỉ số phát triển con người ở mức cao

**Câu 28:** Văn hóa các nước Trung Á đa dạng, có cả những nét văn hóa phương Đông và Phương Tây là do nguyên nhân chính nào sau đây?

A. Có lịch sử lâu đời, có nhiều nền văn minh rực rỡ.

B. Đây là vùng sản xuất tơ lụa lớn, buôn bán cho nhiều nước.

C. Có các luồng di cư giữa nước phương Đông và phương Tây.

D. Từng có con đường buôn bán nối 2 phương Đông-Tây.

**Câu 29:** Ý nào sau đây **không** phải là biểu hiện của xu hướng toàn cầu hóa kinh tế?

A. Đầu tư nước ngoài tăng nhanh.

B. Liên kết giải quyết các vấn đề toàn cầu.

C. Thị trường tài chính quốc tế mở rộng.

D. Sự phát triển mạnh của thương mại thế giới.

**Câu 30:** Ý nào sau đây **không** phải là đặc điểm nổi bật về tự nhiên của khu vực Tây Nam Á ?

A. Phần lớn lãnh thổ là hoang mạc, thảo nguyên.

B. Có trữ lượng dầu mỏ lớn, phân bố đồng đều.

C. Khí hậu chủ yếu là khô nóng, lượng mưa ít.

D. Vị trí địa lí có ý nghĩa chiến lược quan trọng.

**Câu 31:** Ý nào sau đây **không** đúng với các giải pháp bảo vệ đa dạng sinh học?

A. Xây dựng khu bảo tồn thiên nhiên.

B. Xây dựng hệ thống sách đỏ.

C. Có các quy định trong khai thác.

D. Bảo vệ và không khai thác rừng.

**Câu 32:** Cho bảng số liệu:

Tốc độ tăng trưởng GDP của một số nước châu Phi qua các năm. (Đơn vị: %)

Năm	2000	2005	2010	2013
Quốc gia				
An-giê-ri	2,4	5,1	3,3	2,8
Nam Phi	3,5	5,3	2,9	2,3
Công-gô	8,2	6,3	8,8	3,4

Nhận xét nào sau đây đúng với bảng số liệu trên?

- A. Tốc độ tăng trưởng kinh tế các nước đều có xu hướng giảm.
- B. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Công -gô luôn cao hơn Nam Phi.
- C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của các nước đều ổn định.
- D. An-giê-ri là nước luôn có tốc độ tăng trưởng thấp nhất.

**Câu 33:** Ý nào sau đây **không** phải là đặc điểm về dân cư - xã hội của khu vực Trung Á ?

- A. Văn hóa đa dạng, có nét của cả phương Tây và phương Đông.
- B. Thành phần dân tộc đa dạng, phân bố dân cư thưa thớt.
- C. Có con đường tơ lụa, tất cả các nước đều chủ yếu theo đạo Hồi.
- D. Chủ yếu dân cư khu vực theo đạo Hồi, dân cư phân bố thưa thớt.

**Câu 34:** Cho bảng số liệu:

**TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) THEO GIÁ HIỆN HÀNH CỦA MỘT SỐ NƯỚC**

(Đơn vị: tỉ USD)

Năm	2000	2005	2010	2012	2014	2016
Cam-pu-chia	3,6	6,6	11,2	14,0	16,8	20,0
Xin-ga-po	91,5	127,4	199,6	289,3	284,6	305,0
Việt Nam	31,2	57,6	115,9	156,7	186,2	205,3

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2017, NXB Thống kê, 2018)

Theo bảng số liệu, nhận xét nào sau đây đúng khi so sánh tổng sản phẩm trong nước của các quốc gia qua các năm?

- A. Xin-ga-po luôn cao nhất và tăng liên tục.
- B. Cam-pu-chia luôn thấp, tăng không ổn định.
- C. Việt Nam luôn cao thứ 2 và tăng liên tục.
- D. Xin-ga-po luôn cao thứ 2, tăng không ổn định.

**Câu 35:** Điểm khác biệt trong cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế của nhóm nước phát triển so với nhóm nước đang phát triển là:

- A. Tỷ trọng khu vực III rất cao.
- B. Tỷ trọng khu vực II rất thấp.
- C. Tỷ trọng khu vực I còn cao .
- D. Cân đối về tỷ trọng giữa các khu vực.

**Câu 36:** Để giải quyết các vấn đề xung đột sắc tộc, tôn giáo... các nước Tây Nam Á cần phải

- A. có sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế và các nước thế giới.
- B. phát triển mạnh kinh tế, tăng cường sức mạnh quốc phòng.

- C. triệt tiêu các nguyên nhân làm phát sinh mất ổn định.
- D. hòa giải các mâu thuẫn, tăng cường xuất khẩu dầu mỏ.

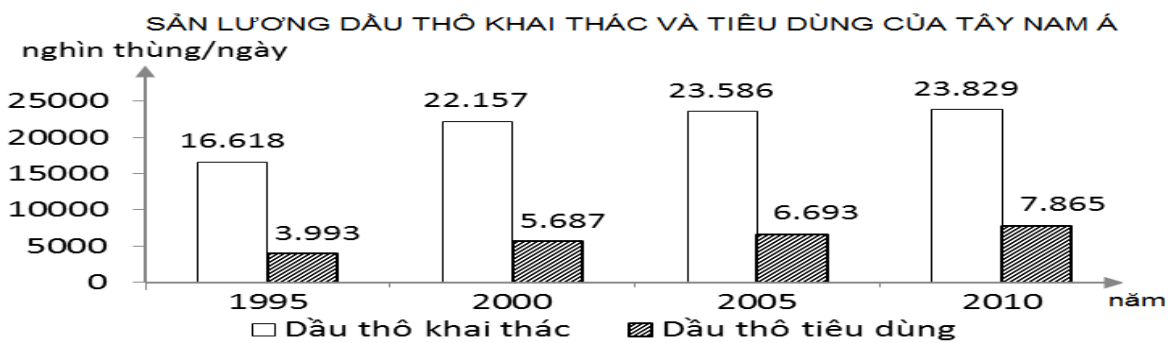
**Câu 37:** Nguyên nhân chủ yếu tạo nên sự khác biệt về cơ cấu GDP phân theo khu vực kinh tế giữa nhóm nước phát triển và đang phát triển là

- A. Trình độ phát triển kinh tế.
- B. Sự phong phú về tài nguyên.
- C. Sự đa dạng thành phần chủng tộc.
- D. Sự dồi dào về nguồn lao động.

**Câu 38:** Đặc điểm nào sau đây là biểu hiện của toàn cầu hóa kinh tế?

- A. Các nước liên kết giải quyết vấn đề toàn cầu.
- B. Hình thành nhiều tổ chức như ASEAN, EU, APEC....
- C. Giá trị xuất nhập khẩu các nước luôn tăng liên tục.
- D. Vai trò các công ty xuyên quốc gia quan trọng hơn.

**Câu 39:** Cho biểu đồ sau:



Nhận xét nào sau đây **không** đúng về sản lượng dầu thô khai thác và tiêu dùng của khu vực Tây Nam Á giai đoạn 1995-2010?

- A. Dầu thô khai thác tăng liên tục.
- B. Dầu thô tiêu dùng tăng nhiều hơn dầu thô khai thác.
- C. Dầu thô tiêu dùng tăng liên tục.
- D. Dầu thô khai thác luôn cao hơn dầu thô tiêu dùng.

**Câu 40:** Khu vực Tây Nam Á giáp nhiều biển và đại dương nhưng khí hậu chủ yếu khô nóng với nhiều hoang mạc là do nguyên nhân chính nào sau đây?

- A. Có các dòng biển lạnh chảy qua khu vực, địa hình nhiều đồi núi.
- B. Có đường chí tuyến Bắc đi qua khu vực, có núi cao nằm ven biển.
- C. Tiếp giáp với lục địa Á- Âu rộng lớn, có các gió từ lục địa thổi đến.
- D. Chịu ảnh hưởng gió Mậu dịch khô nóng, các dòng biển lạnh ven bờ.

-----HẾT-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm

**ĐÁP ÁN**

<b>1. C</b>	<b>2. B</b>	<b>3. D</b>	<b>4. B</b>	<b>5. B</b>	<b>6. A</b>	<b>7. D</b>	<b>8. B</b>	<b>9. D</b>	<b>10. B</b>
<b>11. B</b>	<b>12. A</b>	<b>13. C</b>	<b>14. C</b>	<b>15. A</b>	<b>16. C</b>	<b>17. B</b>	<b>18. B</b>	<b>19. D</b>	<b>20. A</b>
<b>21. C</b>	<b>22. C</b>	<b>23. C</b>	<b>24. C</b>	<b>25. A</b>	<b>26. B</b>	<b>27. B</b>	<b>28. D</b>	<b>29. B</b>	<b>30. B</b>
<b>31. D</b>	<b>32. B</b>	<b>33. C</b>	<b>34. C</b>	<b>35. A</b>	<b>36. C</b>	<b>37. A</b>	<b>38. D</b>	<b>39. B</b>	<b>40. B</b>